

Ds Bùi Văn Nghĩa

I. Nguyên t c chung khi s d ng kháng sinh:

Kháng sinh là thu c đ u tay c a ng i th y thu c khi đi u tr cho ng i b nh b viêm nhi m. Tuy nhiên hãy cân nh c k tr c khi s d ng kháng sinh cho b nh nhân nh m đáp ng đi u tr có hi u qu cao nh t, tránh t i thi u tác d ng nguy h i nh i u khi nh h ng đ n tính m ng ng i b nh (shock). Mu n v y tr c khi s d ng c n xác đ nh đây là m t b nh có nhi m khu n, có th c n c : Khám lâm sàng: Quá trình b nh, bi u hi n c a lâm sàng, đ ng thâm nh p c a vi khu n; Các c n lâm sàng th ng quy: Nh công th c b ch c u, chi u ch p ph i...; Xét nghi m tìm vi khu n, kháng sinh đ . Khi đã xác đ nh đ c b nh là do nhi m khu n c n x lý tùy theo tr ng h p, n u:

Tr ng h p c p c u: C n x lý kh n c p, đòi h i thăm khám xét nghi m ph c t p, nên đ a b nh nhân vào vi n, có đ đi u ki n ph ng ti n c p c u, ch n đoán, cho thu c b ng đ ng k thu t khó (nh tiêm, truy n tĩnh m ch ...) và theo dõi ch t ch di n ti n b nh, tác d ng c a thu c.



Trong tr ng h p c n l y b nh ph m đ tìm vi khu n: L y b nh ph m đ xét nghi m tìm vi khu n khi b nh n ng, đ d a đ n tính m ng ng i b nh (nh nhi m khu n máu, viêm màng não ...). Trong tr ng h p nh , nhi m khu n thông th ng (viêm h ng, ph qu n, m n nh t) không c n thi t l y b nh ph m ngay, mà ch y u qua thăm khám k .

Dùng kháng sinh khi nào: N u bi t rõ b nh nhân đã b nhi m khu n nên dùng kháng sinh khi còn s m.

Kháng sinh dùng cho đ phòng: Trong tr ng h p ngo i khoa, phòng th p kh p c p, viêm n i tâm m c nhi m khu n ho c trong đ phòng cho m t t p th khi có v d ch t i đ a ph ng. Khi s d ng kháng sinh đ phòng c n có đ tin c y cao, trên c s nguy c nhi m khu n và đáp ng v i kháng sinh cao, ít đ c h i, ít gây r i lo n vi khu n chí. Ngoài ra không nên dùng kháng sinh đ phòng nh t lo t, không có căn c , có tính ch t bao vây.

II. L a ch n kháng sinh h p lý:

1. L a ch n kháng sinh:

Mu n l a ch n kháng sinh đ đi u tr đúng đích có hi u qu mà l i có tính an toàn cao c n xác đ nh đ c:

- V trí i nhi m khu n: Kháng sinh ph i đ n đ c đó v i n ng đ cao đ có hi u l c di t khu n, ph i có ki n th c đ c đ ng h c c a t ng lo i kháng sinh đ l a ch n.
- Xác đ nh lo i vi khu n: Tr c khi xét nghi m ho c không có đ đi u ki n xét nghi m ng i th y thu c có th căn c b nh c nh lâm sàng, v trí i nhi m, đ ng vào c a vi khu n, m i lo i vi khu n th ng gây ra m t s b nh nh t đ nh.
- Đ nh y c a vi khu n v i kháng sinh: N i có đ đi u ki n nên làm xét nghi m kháng sinh đ xác đ nh đ nh y c a vi khu n v i các lo i kháng sinh khác nhau, đ tìm ra kháng sinh có đ nh y cao nh t v i vi khu n đó.
- Tình tr ng b nh nhân: Chú ý nh ng b nh nhân có b nh lý đ c bi t nh suy th n, suy gan, c đ a đ ng thu c, tu i tác, đang có thai, đang nuôi con bú s a m ... l a ch n kháng sinh ph i dung n p đ c mà không gây tác h i đ n ng i b nh, c n bi t đ c đ m đ c lý t ng lo i thu c, nh t là kháng sinh m i càng ph i c n tr ng. Trong s l a ch n kháng sinh h p lý cũng

Đi u tr kháng sinh h p lý, an toàn

Vị t b i Biên t p viên

Th sáu, 27 Tháng 2 2015 11:58 - L n c p nh t cu i Th sáu, 27 Tháng 2 2015 12:09

không ngo i tr xem xét giá c c a thu c, cùng đi u tr hi u qu t ng đ ng mà giá r h n thì nên u tiên cho b nh nhân đ mang l i l i ích cho ng i b nh, nh t là ng i nghèo, ng i không có kh năng chi tr , đ h theo đ u i đi u tr đ n cùng.

2. K t h p kháng sinh:

Không nên l m đ ng nhi u kháng sinh, n u b nh không ph c t p, l a ch n đúng kháng sinh, dùng đ li u là đã có hi u qu . K t h p kháng sinh khi quá c n thi t nh b nh n ng, nên đi u tr t i b nh vi n đ giám sát theo dõi, có xét nghi m đ bi t s ph i này là c n thi t, có tác đ ng h p đ ng, không làm tăng đ c tính, không t o nguy c kháng thu c, b nh do nhi u vi khu n khác nhau gây ra.

3. Đ ng dùng kháng sinh:

Đ ng u ng: D dùng, an toàn h n, không đòi h i k thu t y t , tuy nhiên ph thu c b máy tiêu hóa c a ng i b nh có h p thu đ c hay không; th c ăn, các lo i thu c khác đ u nh h ng đ n s h p thu c a kháng sinh.

Đ ng tiêm: C n có can thi p c a cán b y t . Dùng cho b nh nhân nhi m khu n nhi u, n ng. Đ ng tiêm cũng tránh đ c có lo i không h p thu qua đ ng tiêu hóa, và c n đ a l ng kháng sinh vào nhi u và lâu dài. Đ ng tiêm có: Tiêm b p, th ng dùng Aminoglycoside, Polymyxin và kháng sinh khác, b t l i tr em dùng đ ng này vì gây đau khi ph i dùng li u cao và dài ngày, c n th n tr ng v i ng i đang dùng thu c ch ng đông, ng i có b nh máu ho c r i lo n đông máu; Đ ng tĩnh m ch dùng trong nhi m khu n n ng, tùy tr ng h p mà tiêm tĩnh m ch tr c ti p ho c truy n nh gi t tĩnh m ch ch m, nh Metronidazole, Vancomycin, Amphotericin B.

Đi u tri t i ch : Cho kháng sinh tr c ti p vào n i nhi m khu n v i n ng đ kháng sinh cao i n i ti p xúc: Thu c đ t, thu c x t, thu c nh (ho c tra) m t, mũi, mi ng, ngoài da ... Chú ý khi đ a thu c th ng vào màng b ng, màng ph i, ng s ng (th c hi n c s y t có đi u ki n) khi th t c n thi t vì có nhi u bi n ch ng, ngoài da thì nguy c nhi m đ c khá cao nh t là dùng đi n r ng i tr em, t o ra ch ng kháng thu c, gây đ ng.

III. Theo dõi trong quá trình đi u tr kháng sinh:

C n theo dõi, đánh giá hi u qu tác d ng c a kháng sinh trong quá trình đi u tr d a vào di n bi n c a lâm sàng và k t qu xét nghi m đ ti p t c đi u tr theo h ng đó ho c tìm nguyên nhân đ đi u ch nh l i cho phù h p ho c thay th thu c, đ đi đ n k t qu đi u tr hi u qu cao nh t.

Kháng sinh là m t lo i thu c ch l c đ m l i s s ng, s lành b nh cho nhi u ng i b nh, tuy nhiên nó cũng có kh năng gây nên nh ng tác d ng đ c h i nh t, nhi u khi nguy hi m đ n tính m ng ng i b nh. Cho nên trong quá trình đi u tr kháng sinh c n theo dõi ch t ch , x lý k p th i. C th c nh báo m t s lo i đ c h i cho m i lo i kháng sinh nh sau:

- Hi n t ng m n c m hay x y ra v i nhóm Beta-lactam, s c ph n v là nguy hi m nh t.
- Đ c v i th n đ g p v i nhóm Aminoglycoside, Colistin, Cephalosporin, Vancomycin.
- Đ c v i th n kinh bi u hi n b ng co gi t, r i lo n tri th c, rung c c c b . Có th g p khi dùng Penicillin, Colistin li u cao ng i suy th n.
- Đ c v i tai: Nhóm Aminoglycoside có th gây đ i c ho c r i lo n ti n đình. Nên th n tr ng v i Vancomycin.
- Đ c v i gan: Đa s thu c chuy n hóa qua gan, nh t là kháng sinh nên c n c n tr ng tránh đ c h i cho gan. Rifampicin n u dùng k t h p v i INH thì đ c tính cao h n so v i dùng m t mình.
- Đ c v i máu: Chloramphenicol, Thiamphenicol dùng lâu dài v i li u cao có th gây suy t y, n u ph i dùng thì dùng ít ngày và theo dõi t bào máu. Cephalosporin có th gây thi u máu tan huy t. Các Tetracycline gây xu t huy t gi m ti u c u.